

Số: 13/2018/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 22 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 278/2017/TLST – DS ngày 21 tháng 11 năm 2017, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó giám đốc Khối pháp chế - Kiểm soát tuân thủ, VPBank Hội sở. Theo Quyết định ủy quyền số 04/2017/UQ – HĐQT ngày 18/01/2017.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Lê Tuấn A – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Theo văn bản ủy quyền số 4936/2017/VPB AMC PN ngày 29/9/2017.

Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm 1972.

2/ Bà Huỳnh Thị Xuân H – Sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng T do ông Phạm Lê Tuấn A đại diện theo ủy quyền yêu cầu ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Thị Xuân H phải trả cho Ngân hàng T tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 07/02/2018 là 259.123.076đ (Hai trăm năm mươi chín triệu một trăm hai mươi ba nghìn không trăm bảy mươi sáu đồng); trong đó nợ gốc là 240.000.000đ; nợ lãi là 19.123.076đ và lãi suất phát sinh kể từ ngày 08/02/2018 theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số BHT/15/0071/HĐTD ngày 10/3/2015 cho đến khi trả hết nợ.

Ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Thị Xuân H tự nguyện, đồng ý thống nhất thỏa thuận theo yêu cầu của Ngân hàng T. Ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Thị Xuân H đồng ý trả cho Ngân hàng T tổng số tiền còn nợ tính đến hết ngày 07/02/2018 là 259.123.076đ (Hai trăm năm mươi chín triệu một trăm hai mươi ba nghìn không trăm bảy mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 240.000.000đ; nợ lãi là 19.123.076đ và lãi suất phát sinh kể từ ngày 08/02/2018 theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số BHT/15/0071/HĐTD ngày 10/3/2015 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn Hưng, bà Huỳnh Thị Xuân Hương không trả nợ được thì ông H, bà H đồng ý để cho Ngân hàng T được quyền được yêu cầu các cơ quan có chức năng thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 10.324 m², thửa số 172, tờ bản đồ số 01 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 558071 đứng tên bà Nguyễn Thị M do ủy ban nhân huyện Hàm Thuận Bắc cấp ngày 24 tháng 01 năm 2013 đã làm hợp đồng tặng cho ông Nguyễn Văn H ngày 12/03/2013 để trả nợ cho Ngân hàng.

Nếu tài sản thế chấp không đủ thanh toán nợ thì ông H, bà H đồng ý tiếp tục trả nợ cho đến khi trả hết số nợ vay của Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày giải quyết sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn H, bà Huỳnh Thị Xuân H thỏa thuận chịu 6.478.076đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng T Vượng số tiền 6.206.110đ do Ngân hàng T đã nộp 6.206.110đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014749 ngày 16 tháng 11 năm 2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết